

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 608/2017/HSPT

Ngày: 24/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Lê Thị Hạnh Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 542/HSPT ngày 09/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HSST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P , sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã G , huyện H , tỉnh Đồng Nai; Tạm trú: phường C , Quận D , Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; Con ông: A1 và bà A2; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại.(có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/4/2017, Nguyễn Văn P đến quán bia I , số 100 E , Phường a , Quận A cùng hai người bạn tên B1 và B2. Trong lúc ngồi uống bia thì Nguyễn Văn P có làm quen với một số người phụ nữ (không rõ lai lịch ngồi

ở bàn bên cạnh). Đến khoảng 23 giờ 30 phút, nhóm của Nguyễn Văn P ra về, Nguyễn Văn P đứng đợi bạn tại khu vực lễ tân của quán thì thấy anh NTN đang nằm ngủ trên ghế sofa và một người phụ nữ mà Nguyễn Văn P quen lúc này cũng đang ngồi ở ghế sofa nên Nguyễn Văn P lại ngồi cạnh nói chuyện. Lúc này Nguyễn Văn P nhìn thấy túi quần phải của anh NTN có điện thoại hiệu Samsung J7 Prime ló ra ngoài nên đã dùng tay trái lấy chiếc điện thoại của anh NTN và bỏ vào túi quần phải phía trước. Sau đó Nguyễn Văn P đứng lên định bỏ ra ngoài thì bị anh C1 là bảo vệ của quán phát hiện và bắt giữ Nguyễn Văn P cùng vật chứng và đưa đến Công an Phường a , Quận A lập biên bản phạm tội quả tang. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận A , Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 47/HĐĐG ngày 10/4/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung J7 – Prime, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80%, giá 2.000.000 (hai triệu) đồng/chiếc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HSST ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P , phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, g, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Nguyễn Văn P 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2017 đến ngày 14/4/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 25/8/2017 bị cáo Nguyễn Văn P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét, về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như: các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai, lời khai của người bị hại, biên bản định giá tài sản... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo; bị cáo không cung cấp tình tiết gì mới, tuy nhiên xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo nên hình phạt bằng hình thức án treo cũng đủ sức răn đe bị cáo và tạo cơ hội để bị cáo được cải tạo trở thành người có ích cho xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận kháng cáo và sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo, bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ, gia đình bị cáo có công cách mạng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm b Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn P**, sửa bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, g, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P** 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Bị cáo **Nguyễn Văn P** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo tại phiên tòa.)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS Quận 5; (1)
- VKSND Quận 5; (1)
- TAND Quận 5; (2)
- Công an Quận 5; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam Chí Hòa PC81B (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoài Nam